

Số: 3515/TB-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc nhập học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước
chương trình Chuyên viên năm 2019
(Lớp 13)

Thực hiện Công văn số 1883/SNV-CCVC ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Sở Nội vụ về cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch, lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý - chương trình lãnh đạo cấp phòng năm 2019;

Căn cứ nhu cầu của đơn vị, Sở Nội vụ thông báo về việc nhập học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên năm 2019 (Lớp 13). Cán bộ, công chức, viên chức có tên trong Danh sách (đính kèm) tham dự lễ khai giảng và nhập học vào lúc 8 giờ 00 ngày 14 tháng 9 năm 2019 tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị Quận 3 (Số 39 Trần Quốc Thảo, Phường 6, Quận 3), lớp học các ngày thứ 3 - 7 hàng tuần.

Danh sách học viên và xếp lớp tham khảo trên cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn.

Sở Nội vụ đề nghị lãnh đạo các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp, phân công, sắp xếp công việc và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham dự đầy đủ lớp học./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có CB, CC, VC tham dự;
- Phân hiệu Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại TP.HCM (để phối hợp thực hiện);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC, KL. *my*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lâm Hùng Tấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**DANH SÁCH THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN VIÊN NĂM 2019**

(Lớp 13)

(Đính kèm Thông báo số 35/k5/TB-SNV ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	CB, CC	VC	Chức vụ	Đơn vị công tác		Ghi chú
1	Nguyễn Thị Phương Thanh	07/10/1971	X	X		Chuyên viên	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quận 1	
2	Lê Như Quỳnh	04/12/1979	X	X		Chuyên viên	Văn phòng HĐND và UBND	Quận 1	
3	Nguyễn Thị Minh Tân	25/8/1978	X	X		Chuyên viên	Văn phòng HĐND và UBND	Quận 1	
4	Tôn Long Quốc An	20/7/1982		X		Chuyên viên	Văn phòng HĐND và UBND	Quận 1	
5	Nguyễn Văn Hùng	19/11/1973		X		Chủ tịch HĐND	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	
6	Trần Nam	19/3/1987		X		Bí thư Đoàn	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	
7	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	14/9/1976		X		Chủ tịch Mặt trận	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	
8	Nguyễn Thị Đông Phước	03/4/1972		X		Văn hóa - Xã hội	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	
9	Nguyễn Thành Công	09/4/1991		X		Địa chính - Xây dựng	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	

10	Trang Chí Cường	09/01/1968		X		Kế toán	Phường Cầu Ông Lãnh	Quận 1	
11	Lê Hồng Quang	22/7/1976		X		Chủ tịch UBND	Phường Nguyễn Cư Trinh	Quận 1	
12	Trần Thị Mỹ Dung	5/5/1986		X		Chủ tịch UBNDTTQ	Phường Nguyễn Cư Trinh	Quận 1	
13	Lê Bá Ngân	17/11/1970		X		Văn hóa - Xã hội	Phường Nguyễn Cư Trinh	Quận 1	
14	Trần Đình Được	27/10/1963			X	Chuyên viên	Ban QLDA Đầu tư xây dựng	Quận 1	
15	Vũ Thị Phương Chi	17/10/1969	X	X		Hiệu trưởng	Trường THCS Văn Lang	Quận 1	
16	Trần Thị Kim Nhung	16/10/1985	X		X	Giáo viên	Trường THCS Văn Lang	Quận 1	
17	Phạm Minh Trục	30/12/1987			X	Phó Trưởng khoa	Bệnh viện Quận	Quận 3	
18	Lê Nguyễn Minh Đăng	13/2/1987	X	X		Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	UBND Phường 2	Quận 3	
19	Phạm Xuân Quỳnh	23/11/1984		X		Chủ tịch UBNDTTQ	UBND Phường 2	Quận 3	
20	Đoàn Trịnh Kim Duyên	03/06/1979	X	X		Chuyên viên	Phòng Tài chính- Kế hoạch	Quận 10	
21	Đoàn Hồng Hiệp	23/08/1973		X		Chủ tịch UBNDTTQ	Quận ủy Quận 10	Quận 10	
22	Lê Hoàng Khanh	25/12/1964		X		Ủy viên Ban Thường trực	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Quận 10	Quận ủy Quận 10	
23	Huỳnh Thị Bim Trần	28/03/1983	X	X		Tư pháp - Hộ tịch	UBND Phường 7	Quận 11	

24	Nguyễn Thị Maria	10/01/1984	X	X		Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	UBND Phường 7	Quận 11	
25	Phùng Quốc Tuấn	30/09/1977		X		Phó Trưởng phòng	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận	Quận Bình Tân	
26	Bùi Thị Xuân Nương	16/10/1981		X		Chuyên viên	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận	Quận Bình Tân	
27	Hoàng Thanh Vinh	28/12/1988		X		Chuyên viên	Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng quận	Quận Bình Tân	
28	Trương Anh Kiệt	08/12/1965			X	Chuyên viên	Trung tâm VH-TD TT	Quận Bình Tân	
29	Cao Thị Lê Phi	04/10/1980	X		X	Chuyên viên	Trung tâm VH-TD TT	Quận Bình Tân	
30	Lê Thị Hoàng Oanh	01/04/1980	X		X	Chuyên viên	Trung tâm VH-TD TT	Quận Bình Tân	
31	Nguyễn Hồng Cẩm Vân	04/04/1984	X		X	Chuyên viên	Trung tâm VH-TD TT	Quận Bình Tân	
32	Huỳnh Thanh Duy	15/05/1989			X	Nhân viên	Trường THCS Bình Tân	Quận Bình Tân	
33	Nguyễn Trần Thanh Hưng	01/02/1989		X		CT UBMTTQVN	Phường 17	Quận Phú Nhuận	
34	Nguyễn Thị Quỳnh Như	30/05/1982	X	X		Phó Bí thư Đảng ủy	Phường Hiệp Tân	Quận Tân Phú	
35	Trần Thị Minh Thủy	21/04/1988	X	X		Tài chính - Kế toán	Phường Hiệp Tân	Quận Tân Phú	
36	Nguyễn Huỳnh Minh Nhật	02/01/1983		X		Chủ tịch Ủy ban MTTQVN	Phường Hiệp Tân	Quận Tân Phú	
37	Nguyễn Thị Ngọc Dung	04/05/1971	X		X	Chuyên viên	Ban Bồi thường GPMB	Quận Tân Phú	

38	Nguyễn Thị Tuyết Mai	14/07/1977	X		X	Phó Hiệu trưởng	Trưởng MN Thiên Lý	Quận Tân Phú	
39	Nguyễn Thị Phương Dung	15/02/1972	X		X	Phó Hiệu trưởng	Trưởng MN Phương Hồng	Quận Tân Phú	
40	Nguyễn Thị Tuyết Thanh	04/04/1975	X		X	Phó Hiệu trưởng	Trưởng MN Hoa Lan	Quận Tân Phú	
41	Vân Thị Hồng Loan	04/10/1976	X		X	Phó Hiệu trưởng	Trưởng MN Hoàng Anh	Quận Tân Phú	
42	Huỳnh Thị Hóa	20/03/1972	X		X	Phó Hiệu trưởng	Trưởng TH Hiệp Tân	Quận Tân Phú	
43	Nguyễn Thu Thảo	25/09/1983	X		X	Chuyên viên	Ban Bồi thường GPMB	Quận Thủ Đức	
44	Nguyễn Phú Hữu	22/10/1970			X	Phó Trưởng phòng	Phòng Tuyển sinh GTVL, Trưởng CĐ KT nguyên Trưởng Tộ	Sở Công Thương	
45	Vũ Thị Thiên Thanh	22/07/1987	X		X	Chuyên viên	Phòng Công tác HSSV, Trưởng CĐ KT nguyên Trưởng Tộ	Sở Công Thương	
46	Đỗ Thùy Mai	18/05/1975	X		X	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch - Tài chính, trưởng Cao đẳng Kinh tế TP.HCM	Sở Giáo dục và Đào tạo	
47	Trịnh Duy Trọng	01/06/1981		X		Hiệu trưởng	THPT Nguyễn Hữu Cánh, quận Bình Tân	Sở Giáo dục và Đào tạo	
48	Trương Quốc Kiên	30/04/1994			X	Chuyên viên	Trạm Lưu giữ phương tiện thủy vi phạm, Khu Quản lý Đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
49	Nguyễn Thị Hồng Thắm	01/08/1984	X		X	Chuyên viên	Phòng Pháp chế - Cảnh vụ đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
50	Ngô Xuân Poul	22/09/1979			X	Chuyên viên	Đại diện số 3 - Cảnh vụ đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	
51	Võ Thị Ngọc Thùy	06/06/1993	X		X	Kế toán viên	Phòng Tài chính Kế toán - Cảnh vụ đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải	

52	Huỳnh Minh Đức	12/12/1985			X	Chuyên viên	Đại diện số 2 - Cảng vụ đường thủy nội địa	Sổ Giao thông vận tải	
53	Đỗ Hữu Vũ	29/08/1978			X	Chuyên viên	Đại diện số 3 - Cảng vụ đường thủy nội địa	Sổ Giao thông vận tải	
54	Bùi Văn Bi	20/05/1988			X	Chuyên viên	Đại diện số 5 - Cảng vụ đường thủy nội địa	Sổ Giao thông vận tải	
55	Vũ Hữu Bích	16/12/1961			X	Chuyên viên	Đại diện số 6 - Cảng vụ đường thủy nội địa	Sổ Giao thông vận tải	
56	Vũ Việt Hùng	21/05/1985			X	Chuyên viên	Đại diện số 6 - Cảng vụ đường thủy nội địa	Sổ Giao thông vận tải	
57	Trần Thị Kim Hiền	03/06/1981	X	X		Cán sự	Văn phòng	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
58	Huỳnh Thị Thu Trang	30/12/1978	X		X	Cán sự	Phòng Tổ chức Hành chính Kế toán, chi cục Phòng, chống TNXH	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
59	Nguyễn Thị Trinh	12/3/1986	X		X	Chuyên viên	Phòng TC-HC-KT, Cơ sở cai nghiện ma túy Thủ Đức	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
60	Đặng Thị Nhân	19/4/1987	X		X	Chuyên viên	Phòng Tư vấn, Cơ sở cai nghiện ma túy Thủ Đức	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
61	Đoàn Ngọc Loan Anh	30/9/1977	X		X	Chuyên viên	Phòng Tư vấn, Cơ sở cai nghiện ma túy Thủ Đức	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
62	Bùi Quốc Bảo	11/10/1974			X	Nhân viên	Phòng Lao động sản Xuất & giải quyết việc làm, Trung tâm BTXH Chánh Phú Hòa	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
63	Đinh Quang Hào	16/06/1964			X	Phó trưởng khu	Khu Bại liệt nữ - Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thành Lộc	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
64	Phạm Thị Hiền	20/08/1976	X		X	Phó trưởng khu	Khu Bại não - Trung tâm nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thành Lộc	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	
65	Phan Thị Trà Ni	03/07/1988	X		X	Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mở cõi Thị Nhệ	Sổ Lao động - Thương binh và Xã hội	

66	Trịnh Thị Hà	26/06/1970	X		X	Phó Trưởng phòng	Phòng Phục hồi chức năng, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
67	Phạm Thị Minh	28/05/1981	X		X	Phó trưởng cơ sở	Cơ sở Bán trú, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
68	Nguyễn Thị Hoa	30/08/1979	X		X	Chuyên viên	Phòng Quản lý giáo dục, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
69	Hoàng Minh Ý	14/07/1986	X		X	Công tác Xã hội hạng III	Phòng Phục hồi chức năng, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
70	Lê Quang Khanh	21/07/1974	X		X	Chuyên viên	Cơ sở Bảo Lộc, Trung tâm bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
71	Đinh Thị Kim Ngân	22/10/1980	X		X	Trưởng khoa	Khoa Nhi đồng, Trung tâm nuôi dưỡng Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
72	Lê Thị Bảo	28/04/1970	X		X	Phó trưởng phòng	Phòng Quản lý giáo dục, Trung tâm nuôi dưỡng Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
73	Lê Thị Mỹ	07/08/1967	X		X	Cán sự	Khoa Sơ sinh, Trung tâm nuôi dưỡng Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
74	Trần Hữu Quốc	10/11/1980		X		Chuyên viên	Văn phòng	Sở Nội vụ	
75	Nguyễn Thị Kim Ngọc	03/17/1983	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
76	Mai Chí Cẩn	10/21/1980			X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
77	Bùi Văn Lân	03/12/1964			X	Chuyên viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
78	Bùi Thị Thanh Lụa	10/27/1980	X		X	Chuyên viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
79	Lâm Tuyết Vân	07/27/1978	X		X	Chuyên viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	

20

80	Ngô Phước Hiếu	05/06/1983			X	Chuyên viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
81	Ngô Thị Minh Hiền	05/06/1973	X		X	Chăn đoán viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
82	Diệp Thị Nguyên Hiền	04/08/1986	X		X	Chăn đoán viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
83	Đỗ Thị Tâm	07/28/1968	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
84	Trần Quang Tín	08/10/1988			X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
85	Nguyễn Ngọc Hoàng	12/28/1969			X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
86	Lê Thị Thanh Nga	11/27/1978	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
87	Trần Ngọc Bích Khuê	11/02/1967	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
88	Nguyễn Thị Lê Thu	04/20/1972	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
89	Hà Thị Hiền	04/30/1984	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
90	Võ Văn Bùi	04/13/1974			X	Chăn đoán viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
91	Nguyễn Thị Bé Thu	01/02/1982	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
92	Võ Minh Hiếu	09/26/1964			X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
93	Nguyễn Thị Mỹ Linh	03/20/1981	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	

94	Nguyễn Văn Minh Công	05/14/1980			X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
95	Nguyễn Nguyên Thùy	11/14/1981	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
96	Trần Thị Sơn	04/26/1979	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
97	Nguyễn Thị Thủy Kiều	13/10/1979	X		X	Kiểm dịch viên	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
98	Nguyễn Ái Nhân	26/11/1980			X	Chuyên viên	Trung tâm Khuyến nông	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
99	Lâm Hồng Phương	02/01/1984	X	X		Chuyên viên	Phòng QL hạ tầng kỹ thuật đô thị	Sở Quy hoạch và Kiến trúc
100	Phạm Thành Vinh	30/07/1982			X	Chuyên viên	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	Sở Văn hóa và Thể thao
101	Bùi Cẩm Tú	25/12/1991	X		X	Chuyên viên	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT	Sở Văn hóa và Thể thao
102	Nguyễn Xuân Tuyên	14/05/1976			X	Chuyên viên	Trung tâm TT Dưới nước Yết Kiêu	Sở Văn hóa và Thể thao
103	Đặng Trung Hiếu	04/08/1990			X	Đạo diễn hạng III	Trung tâm Tổ chức Biểu diễn và Điện ảnh Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao
104	Nguyễn Đỗ Anh	23/04/1974			X	Trưởng khoa	Khoa Tim mạch can thiệp - Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Sở Y tế
105	Võ Thị Hồng Yến	10/04/1978	X		X	Phó khoa	Khoa Tổng hợp - Bệnh viện Nhân dân Gia Định	Sở Y tế
106	Nguyễn Thị Thủy	07/03/1987	X		X	Chuyên viên	Phòng Công tác Xã hội - Bệnh viện Nhi đồng 2	Sở Y tế
107	Trương Văn Sơn	15/06/1973			X	Cán sự	Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Nhi đồng 2	Sở Y tế

108	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1992			X	Chuyên viên	P. Tổ chức hành chính Trung tâm Cấp cứu 115 TP.HCM	Sở Y tế	
109	Ngô Cao Dũng	03/05/1985			X	Phó trưởng phòng	Phòng Quản lý chất lượng, Bệnh viện ĐKKV Học Môn	Sở Y tế	
110	Trần Minh Thảo	17/06/1986	X	X		Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng	Ban Quản lý An toàn thực phẩm	
111	Võ Hữu Dũng	18/06/1974			X	Chuyên viên	Ban Điều hành Dự án 2	Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Hạ tầng Đô thị	
112	Ông Thị Ngọc Linh	26/05/1986	X	X		UVBCH Trung ương Đoàn, UVBTW, Phó Ban Thanh niên trường học Thành	Thành Đoàn TP.HCM	BCH Đoàn TP. HCM	
113	Phạm Thị Thảo Linh	09/10/1990	X	X		Phó Ban MT-ANQP- ĐBĐC Thành Đoàn	Thành Đoàn TP.HCM	BCH Đoàn TP. HCM	
114	Nguyễn Thị Ngọc Sương	05/10/1982	X	X		Chuyên viên	Văn phòng	Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố	

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



